

THÔNG BÁO TỪ CẢNH SÁT OTA

NGÀY 10 THÁNG 1 LÀ “NGÀY 110”



Số 110 là đường dây báo tin khẩn cấp tới cảnh sát, được sử dụng khi xảy ra các vụ việc hoặc tai nạn nhằm bảo vệ sự an toàn của người dân.

Cuộc báo tin đó là về vụ án hay về tai nạn?



Trường hợp cần gọi 110 là khi xảy ra vụ án, tai nạn, hoặc khi phát hiện người (hoặc phương tiện) khả nghi, tức những tình huống mà cảnh sát cần phải lập tức đến hiện trường.

Quầy tư vấn

Có

Không

Hãy lập tức gọi báo 110.

Khi thực hiện cuộc gọi báo 110, xin hãy bình tĩnh trả lời các câu hỏi của cảnh sát phụ trách tiếp nhận, chẳng hạn như:

1. Đã xảy ra chuyện gì?
2. Xảy ra vào thời điểm nào?
3. Xảy ra ở đâu?

- ✓ Có điều gì khó khăn liên quan đến sự cố hoặc tai nạn.
- ✓ Muốn nêu ý kiến, lời cảm ơn hoặc khiếu nại, v.v. với cảnh sát.
- ✓ Muốn hỏi về các công việc, nghiệp vụ của cảnh sát.

(Hãy liên hệ) Phòng tư vấn an toàn cảnh sát
(☎ #9110 hoặc 027-224-8080)

- ✓ Các thắc mắc liên quan đến việc gia hạn giấy phép lái xe, đồ thất lạc, v.v., xin vui lòng liên hệ:

Đồn cảnh sát Ota
(☎ 0276-33-0110) ※ Hỗ trợ bằng tiếng Nhật.

- Cuộc gọi báo 110 là miễn phí, dù gọi từ điện thoại cố định, điện thoại di động hay điện thoại công cộng.
- Những người không thể nói tiếng Nhật thành thạo có thể nhờ người biết tiếng Nhật gọi giúp, hoặc hãy bình tĩnh và trả lời các câu hỏi của cảnh sát phụ trách tiếp nhận bằng tiếng Nhật chậm rãi, rõ ràng.

Các đồn cảnh sát được chỉ định *Kouban / Chuzaisho* và Tai nạn giao thông/vụ án được ghi nhận vào tháng 11 năm 2025

Thông tin được cung cấp bởi sở cảnh sát Ota

Đồn / Bột cảnh sát ở khu vực sinh sống “Cho”		Vụ án					Tai nạn giao thông			
Tên đồn cảnh sát	Tên khu phố (-Cho) *không bao gồm tên kết thúc -Machi	R	PD	HI	PID	Total	aID	aPD	Total	DT
Ekimae Kouban	Kanayama; Kumano; Subaru; Nishihon; Hachiman; Hama; Higashihon; Hon	7	0	0	0	7	7	37	44	0
Higashi nagaoka-cho K.	Higashinagaoka; Uekino; Kamikobayashi; Shimokobayashi; Dainogo; Niragawa; Higashikanai; *Yabashin-Machi; Yaba; Yasuraoka	16	0	1	0	17	14	74	88	0
Ota Chuou K.	Arai; Asahi; Iida; Iizuka; Uchigashima; Komaigi; Niijima; Nishiyajima; Higashibessho; Higashiyajima	22	0	0	0	22	26	114	140	1
Housen K.	Okino; Kamitajima; Josai; Shindo; *Takara-Machi; Nakane; *Nishishin-Machi; Nishinoya; Fujiagu; Fujikura; Bessho; Yura; Wakiya	11	0	0	0	11	9	66	75	0
Takahayashi Kouban	Iwasegawa; Ushizawa; Shimohamada; Shoya; Suehiro; Takahayashi Higashi; Takahayashi Nishi; Takahayashi Minami; Takahayashi Kita; Takahayashi Kotobuki; Tomizawa; Fukuzawa; Furuto; Hosoya; Minamiyajima; Yonezawa	12	1	1	0	14	10	54	64	0
Ojima Kouban	Akutsu; Anyouji; Izumi; Idezuka; Iwamatsu; Otachi; Oshikiri; Ojima; Kasukawa; Kameoka; Kozumida; Shimotajima; Suzukake; Tokugawa; Bizenjima; Futatsugoya; Horiguchi; Maegoya; Maejima; Minamigaoka; Musashijima; Serada; Taishi	14	0	0	0	14	3	44	47	0
Nitta Kouban	Nitta (Akabori; Ichi; Ichinoi; Ichinokura; O; One; Kane; Kamieda; Kaminaka; Kamidanaka; Kanai; Kizaki; Koganai; Kokin; GonEmon; Shimoeda; Shimodanaka; Sorimachi; Takao; Tamurashinden; Tameike; Tenra; Nakaeda; Hagi; Hanakazuka; Hayakawa; Mizuki; Murata)	17	0	0	0	17	20	80	100	0
Yabuzukahonmachi K.	Obara; Okubo; Yabuzuka; Yamanokami; Yoriai; Rokusengoku	7	0	1	0	8	12	27	39	0
Toriyama S.S.	Oshima; Tsuruuda; Toriyama Kami; Toriyama Naka; Toriyama Shimo; Toriyama; Nagate; Niino	0	1	0	0	1	2	24	26	0
Ryumai S.S.	Okinogo; Motegi; Yaegasa; Ryumai	9	0	0	0	9	6	21	27	0
Godo S.S.	Ishibashi; Owashi; Kamigodo; Kitakanai; Godo; Sugashio; Terai; Tenra; Narizuka; Nishinagaoka	6	0	0	0	6	0	12	12	0
Tadakari S.S.	Ichiba; Takaze; Tadakari; Tomiwaka; *Higashishin-Machi	1	1	0	0	2	5	22	27	0
Maruyama S.S.	Kiyohara; Harajuku; Higashiimaizumi; Maruyama; Midori; Yatabori; Yoshizawa	4	0	0	1	5	3	19	22	0
Total		126	3	3	1	133	117	594	711	1

R- trộm cướp/ PD- thiệt hại tài sản/ HI- đột nhập vào nhà (xâm phạm)/ PID- gây rối trật tự công cộng/
aID- tai nạn dẫn đến thương tích/ aDP- tai nạn dẫn đến thiệt hại tài sản/ DT- số người tử vong/ K. – đồn cảnh sát/ S.S. – bột cảnh sát

「あなたのまちの交番&駐在所・令和7年11月中太田警察署交番&駐在所別主要事件と交通事故発生状況」・ベトナム語版